

*Ninh Kiều, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 386/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021, về việc tranh chấp ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bà Vũ Thị Thu Gi** Sinh năm 1969

Địa chỉ: 88 đường Đ, phường A, quận N, TP. C.

- *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Hoàng D** Sinh năm 1967

Địa chỉ: 88 đường Đ, phường A, quận N, TP. C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/11/2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/11/2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

*Nguyên đơn:* **Bà Vũ Thị Thu G**

Sinh năm 1969

Địa chỉ: 88 đường Đ, phường A, quận N, TP. C.

- *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Hoàng D**

Sinh năm 1967

Địa chỉ: 88 đường Đ, phường A, quận N, TP. C.

## **2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Vũ Thị Thu G và ông Nguyễn Hoàng D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ghi nhận sự thỏa thuận của ông bà và ghi nhận ý kiến con chung về việc giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Hải V, sinh ngày 26/11/2005 cho bà Giang trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Riêng cháu Nguyễn Hoàng Hải Y, sinh ngày 18/3/2000 (đã trưởng thành) không đặt ra xem xét giải quyết.

Dành quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho ông D, không ai được quyền ngăn cản ông thực hiện quyền này.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà G và ông D tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ghi nhận lời trình bày của đương sự không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Bà Vũ Thị Thu G chịu 75.000 đồng, ông Nguyễn Hoàng D chịu 75.000 đồng. Bà G tự nguyện nộp thay ông D 75.000 đồng nhưng bà được khấu vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001351 ngày 17/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, TP. C. Bà G được nhận lại 150.000 đồng.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **\* Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSNDQ.N;
- Chi Cục THADSQ.N;
- UBND P. A;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Yến Nhi**